

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 305/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Hoàng Q, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 329 thôn Đ1, xã Đ2, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà Lương Thúy H, sinh năm 1999

HKTT: Số 329 thôn Đ1, xã Đ2, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tạm trú: 84 thôn L, xã T, huyện Đ3, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51; 55, 58, 107, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu Hoàng Q và bà Lương Thúy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thoả thuận về việc thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu Hoàng Q và bà Lương Thúy H.

- Về con chung: Bà Lương Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Lương Bảo A, sinh ngày 27/9/2019 cho đến ngày con chung thành niên.

Ông Nguyễn Hữu Hoàng Q cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000đ/tháng (*hai triệu đồng/tháng*), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2022, phương thức cấp dưỡng hàng tháng cho đến ngày con chung thành niên.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng được thực hiện theo Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hữu Hoàng Q nhận chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ và án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000đ theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007637 ngày 20/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện;
- THA DS huyện;
- UBND xã Đ2 (số 65 ngày 17/9/2018);
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Duyên